

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

A. Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công phù hợp với tiến độ đề xuất

1. Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Giải pháp về công nghệ thi công: Công nghệ thi công phù hợp với thiết kế kỹ thuật được duyệt và các yêu cầu kỹ thuật	Có đầy đủ đề xuất về giải pháp về công nghệ thi công: Công nghệ thi công phù hợp với thiết kế kỹ thuật được duyệt và các yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ về giải pháp về công nghệ thi công: Công nghệ thi công không phù hợp với thiết kế kỹ thuật được duyệt và các yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.2 Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng kỹ thuật thi công các hạng mục theo hồ sơ được phê duyệt	Có đầy đủ thuyết minh đầy đủ, rõ ràng kỹ thuật thi công các hạng mục theo hồ sơ được phê duyệt.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ thuyết minh đầy đủ, rõ ràng kỹ thuật thi công các hạng mục theo hồ sơ được phê duyệt.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tính hợp lý của biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy trên công trường và ghi rõ nhiệm vụ của từng người đặc biệt là chỉ huy	Có đầy đủ thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy trên công trường và ghi rõ trách nhiệm của từng người đặc biệt là chỉ huy	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

trách nhiệm của từng người đặc biệt là chỉ huy trưởng và cán bộ kỹ thuật	trưởng và cán bộ kỹ thuật.	
	Không có hoặc không đầy đủ thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy trên công trường và ghi rõ trách nhiệm của từng người đặc biệt là chỉ huy trưởng và cán bộ kỹ thuật	Không đạt
2.2 Thuyết minh và lập bản vẽ thể hiện mối liên hệ giữa bộ máy lãnh đạo doanh nghiệp và bộ máy chỉ huy trên công trường	Có đầy đủ thuyết minh và lập bản vẽ thể hiện mối liên hệ giữa bộ máy lãnh đạo doanh nghiệp và bộ máy chỉ huy trên công trường	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ thuyết minh, bản vẽ thể hiện mối liên hệ giữa bộ máy lãnh đạo doanh nghiệp và bộ máy chỉ huy trên công trường	Không đạt
2.3 Thuyết minh tóm tắt phương án tổ chức thi công và trình tự thi công các công việc	Có đầy đủ thuyết minh tóm tắt phương án tổ chức thi công và trình tự thi công các công việc.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ thuyết minh tóm tắt phương án tổ chức thi công và trình tự thi công các công việc.	Không đạt
2.4 Có biện pháp thi công, phòng chống của nhà thầu trong mùa mưa bão	Có đầy đủ biện pháp thi công, phòng chống của nhà thầu trong mùa mưa bão.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ biện pháp thi công, phòng chống của nhà thầu trong mùa mưa bão.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, , đảm bảo an toàn giao thông

3.1 Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ	Có đầy đủ Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.	Không đạt
3.2 Đảm bảo an toàn giao thông: Thực hiện đầy đủ biện pháp ATGT hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm bảo an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hoặc có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề	Không đạt

	xuất về biện pháp tổ chức thi công	
3.3 Cam kết về an toàn giao thông: Nhà thầu phải cam kết không coi nói thành, thùng xe để chở vật liệu, vật tư quá tải trọng; xếp và chở vật liệu, vật tư đúng trọng tải quy định; không vi phạm quy định về xếp vật liệu, vật tư trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ; xe chở vật liệu, vật tư phải có mui, bạt che chắn, không để rơi vãi vật liệu gây mất ATGT và mất vệ sinh môi trường	Có bảng cam kết kèm theo E-HSDT	Đạt
	Không có bảng cam kết kèm theo E-HSDT	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành

Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhưng nhỏ hơn 12 tháng .	Không đạt

5. Các biện pháp đảm bảo chất lượng

5.1 Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các giai đoạn. Có thuyết minh biện pháp kiểm tra, quản lý nhằm đảm bảo chất lượng thi công, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có đầy đủ Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các giai đoạn. Có thuyết minh biện pháp kiểm tra, quản lý nhằm đảm bảo chất lượng thi công, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các giai đoạn. Có thuyết minh biện pháp kiểm tra, quản lý nhằm đảm bảo chất lượng thi công, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2 Biện pháp bảo đảm chất lượng sản phẩm, nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng	Không đạt

công.	hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	
5.3 Bảng kê xuất xứ của tất cả các loại vật liệu và hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp vật liệu chính.	Có đầy đủ bảng kê xuất xứ của tất cả các loại vật liệu và hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp vật liệu chính.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ bảng kê xuất xứ của tất cả các loại vật liệu và hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp vật liệu chính.	Không đạt
5.4 Phòng thí nghiệm LAS-XD.	Nhà thầu có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm LAS-XD. Đơn vị thí nghiệm phải có chứng chỉ công nhận phòng thí nghiệm đáp ứng yêu cầu do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực tính từ thời điểm mở thầu.	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc hoặc đơn vị thí nghiệm không có chứng chỉ công nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực tính từ thời điểm mở thầu.	Không đạt
5.5 Bê tông nhựa	Có cam kết cung cấp hàng hóa hoặc hợp đồng nguyên tắc của nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất cho nhà thầu kèm theo Giấy đăng kiểm còn hiệu lực của Trạm trộn bê tông nhựa	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng các tiêu chuẩn như trên	Không đạt
Kết luận	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thực hiện hợp đồng 330 ngày (trừ các điều kiện bất khả kháng)	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá 330 ngày .	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá 330 ngày .	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực	Nhà thầu đề xuất tiến độ thi công phù hợp, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất	Không đạt

và tiến độ thi công	không hợp lý, khả thi với 2 nội dung a) và b).	
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Uy tín của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.